

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 1545/2025/DS-ST
Ngày: 29-9-2025
V/v tranh chấp hợp đồng
mua bán thức ăn gia súc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Xuân Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Mai Thị Tám
- Ông Lê Văn Rồi

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh không tham gia phiên Tòa.

Trong ngày 29/9/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 277/2025/TLST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2025 về việc: “Tranh chấp hợp đồng mua bán thức ăn gia súc” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 539/2025/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 524/2025/QĐST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị Y, sinh năm 1968; CCCD số 079168013250, cấp ngày 18/05/2022, tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Đăng ký thường trú: Tổ 3, ấp P, xã A, huyện C (nay là xã A), Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ liên lạc: Số 622/1, đường C, ấp P, xã A, huyện C (nay là xã A), Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* 1/ Bà Huỳnh Thị Kim C, 1983; CCCD số 079183019864, cấp ngày 06/08/2023, tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Đăng ký thường trú: Số 43, đường H, ấp P, xã A, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt);

2/ Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1980; Địa chỉ: Số 43, đường H, ấp P, xã A, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 20/3/2025, đơn sửa đổi bổ sung đơn khởi kiện ngày 23/5/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Y trình bày như sau: Bà có mở đại lý bán thức ăn gia súc ở khu vực tổ 3, ấp Phú Trung, xã An Phú, huyện Củ Chi (nay là xã An Nhơn Tây), Thành phố Hồ Chí Minh. Từ ngày 17/10/2024 đến 28/10/2024, vợ chồng bà Huỳnh Thị Kim C có mua thức ăn gia súc (cám các loại), cộng với tiền nợ cũ mua cám trước đó, vợ chồng bà Huỳnh Thị Kim C nợ bà số tiền là 111.700.000 đồng. Việc vợ chồng bà C nợ tiền

cám, bà Y có ghi sổ đầy đủ và bà C cũng ký xác nhận có nợ số tiền trên. Đến ngày 28/10/2024, vợ chồng bà C nợ tiền cám tổng cộng là 111.700.000 đồng. Bà Y đã nhiều lần đến nhà vợ chồng bà C liên hệ để đòi lại tiền nhưng vợ chồng bà C không có thiện chí và có những lời lẽ xúc phạm bà. Bà đã làm đơn gửi chính quyền địa phương hoà giải, phía vợ chồng bà C thừa nhận nợ nhưng cũng không có thiện chí trả nợ cho bà mà chỉ đồng ý trả mỗi tháng 3.000.000 đồng. Việc vợ chồng bà C không trả nợ đã gây cho bà nhiều khó khăn, tốn nhiều thời gian công sức đi lại.

Tại đơn khởi kiện ngày 20/3/2025, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bà Huỳnh Thị Kim C trả số tiền nợ 111.700.000 đồng. Tại đơn sửa đổi, bổ sung ngày 23/5/2025, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bà Huỳnh Thị Kim C và ông Nguyễn Minh T (chồng bà C) cùng liên đới trả số tiền nợ 111.700.000 đồng.

Tại phiên toà, nguyên đơn xác định giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không yêu cầu trả lãi đối với khoản nợ trên.

Các tài liệu chứng cứ mà phía nguyên đơn cung cấp tại Tòa để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình bao gồm: Đơn khởi kiện; bản tự khai; 03 giấy ghi nợ có chữ ký của bà Chi, căn cước công dân nguyên đơn, biên bản hoà giải ấp, xã, thông báo số 309 ngày 19/3/2025 của Ủy ban nhân dân xã, đơn khởi kiện sửa đổi, bổ sung ngày 23/5/2025.

Bị đơn bà Huỳnh Thị Kim C quá trình tố tụng trình bày: Bà thừa nhận vợ chồng bà có nợ bà Y số tiền mua cám 111.700.000 đồng. Nay làm ăn chăn nuôi khó khăn, dịch bệnh tai xanh, chồng bà thất nghiệp đi làm hồ nên vợ chồng bà không đủ khả năng trả nợ cho bà Y. Bà thừa nhận nợ thì phải trả nhưng kinh tế khó khăn nên vợ chồng bà có nhiều trả nhiều. Bà xác định đây là khoản nợ chung của vợ chồng bà và đồng ý trả nợ cho bà Y nhưng xin trả dần. Các tài liệu chứng cứ mà bà C cung cấp tại Tòa: Bản tự khai, Căn cước công dân của bà C.

Bị đơn ông Nguyễn Minh T đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án; Thông báo mở phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ mà vẫn vắng mặt; do đó, Tòa quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông Tú. Ông T không cung cấp bất cứ tài liệu chứng cứ gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Theo nội dung đơn khởi kiện có cơ sở xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng mua bán thức ăn gia súc” được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; bị đơn bà Huỳnh Thị Kim C, ông Nguyễn Minh T có nơi cư trú tại xã A, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn bà Huỳnh Thị Kim C và ông Nguyễn Minh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu của nguyên đơn bà Phạm Thị Y khởi kiện yêu cầu bà Huỳnh Thị Kim C và ông Nguyễn Minh T có trách nhiệm liên đới trả đủ số tiền nợ là 111.700.000 đồng.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, sự thừa nhận của bị đơn trong quá trình tố tụng, có cơ sở xác định: Bà Phạm Thị Y có mở đại lý bán thức ăn gia súc, vợ chồng bà Huỳnh Thị Kim C có mua thức ăn gia súc (cám) của bà Y về chăn nuôi và nợ tiền tính đến ngày 28/10/2024 với số tiền tổng cộng là 111.700.000 đồng.

Quá trình tố tụng, bà Huỳnh Thị Kim C thừa nhận vợ chồng bà có nợ bà Y số tiền mua thức ăn gia súc tính đến ngày 28/10/2024 là 111.700.000 đồng như bà Y yêu cầu là đúng. Hiện hoàn cảnh gia đình bà đang gặp khó khăn nên xin trả dần mỗi tháng 5.000.000 đồng hoặc trả theo khả năng. Tuy nhiên, phía nguyên đơn không đồng ý theo phương án trả dần của vợ chồng bà C và cho rằng phía bị đơn có khả năng trả nợ nhưng không có thiện chí.

Bị đơn ông T đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến Tòa để giải quyết vụ kiện nhưng không đến và cũng không cung cấp văn bản trình bày ý kiến hay bất cứ tài liệu, chứng cứ chứng minh có liên quan đến vụ kiện. Do vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông T căn cứ theo các tài liệu chứng cứ mà các đương sự cung cấp và thừa nhận là có cơ sở.

Xét thấy, bị đơn nợ nguyên đơn số tiền mua thức ăn gia súc tổng cộng là 111.700.000.000 đồng từ 28/10/2024 đến nay mà chưa thanh toán bất kỳ khoản tiền nào là vi phạm nghĩa vụ thanh toán và xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn.

[2.2] Xét thấy, nguyên đơn không yêu cầu bị đơn trả lãi đối với số tiền nợ, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn nên hội đồng xét xử ghi nhận.

[2.3] Từ những phân tích trên, căn cứ vào Điều 430, Điều 440 của Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận. Xét cần buộc bà Huỳnh Thị Kim C và ông Nguyễn Minh T có trách nhiệm liên đới trả cho bà Y số tiền 111.700.000 đồng.

[3] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn có nghĩa vụ phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Hoàn lại tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho nguyên đơn theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 357, 430, 440, 468 của Bộ luật Dân sự 2015;

- Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Căn cứ vào các Điều 6, 7a, 7b, 26, 30, 31 và 32 của Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi bổ sung năm 2014).

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Y về việc yêu cầu bà Huỳnh Thị Kim C và ông Nguyễn Minh T có trách nhiệm liên đới trả cho bà Y số tiền 111.700.000 đồng (một trăm mười một triệu bảy trăm nghìn đồng).

Buộc bà Huỳnh Thị Kim C và ông Nguyễn Minh T có trách nhiệm liên đới trả cho bà Phạm Thị Y số tiền tổng cộng là 111.700.000 đồng (một trăm mười một triệu bảy trăm nghìn đồng).

Bà C, ông T có trách nhiệm trả lãi cho bà Y với mức lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền được xác định theo sự thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả, kể từ ngày bà Y có đơn yêu cầu thi hành án.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Huỳnh Thị Kim C và ông Nguyễn Minh T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền 5.585.000 đồng (năm triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Hoàn lại cho bà Phạm Thị Y số tiền tạm ứng án phí là 2.792.500 đồng (hai triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn năm trăm đồng), theo biên lai thu số 0064151 ngày 04/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND khu vực 8- Tp. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Xuân Lan